

KẾ HOẠCH
Sinh hoạt và lao động đầu năm, đầu khóa học
Năm học 2018 - 2019

1. Mục đích yêu cầu

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức "Tuần sinh hoạt công dân học sinh, sinh viên" trong các trường ĐH, CĐ, TCCN năm học 2018-2019; căn cứ điều kiện thực tế của Trường, Ban Giám hiệu triển khai kế hoạch sinh hoạt và lao động đầu năm, đầu khóa học nhằm giúp sinh viên (SV) khóa cũ và khóa mới nắm bắt phương hướng nhiệm vụ năm học 2018-2019, những thông tin cần thiết trong quá trình học tập, rèn luyện và thực hiện "Tuần sinh hoạt công dân học sinh, sinh viên" nghiêm túc theo quy định.

2. Nội dung và kế hoạch

* *Nội dung sinh hoạt*: Tình hình phát triển nhà trường và nhiệm vụ năm học mới; Sinh hoạt chính trị, thời sự; công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn; công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; những nội dung liên quan đến việc thực hiện nội quy, quy chế; phương pháp học tập theo học chế tín chỉ, xây dựng kế hoạch học tập toàn khóa, kế hoạch học tập từng học kỳ và rèn luyện của SV; công tác Đoàn, Hội và phong trào thanh niên trường học, ý kiến góp ý của sinh viên.

* *Thời gian thực hiện*: đối với sinh viên các khóa cũ trong khoảng thời gian từ ngày 30/7 đến ngày 05/8 và ngày 12/8/2018; đối với sinh viên khóa mới K.44 trong khoảng thời gian từ ngày 04/9 đến ngày 09/9 và các ngày 16/9, 23/9/2018.

2.1 Sinh hoạt tại Hội trường

2.1.1 Chia nhóm sinh viên (SV)

*** ĐỐI VỚI SINH VIÊN CÁC KHÓA CŨ (K.40, K.41, K.42, K.43)**

STT	Nhóm	Đối tượng	Số lượng	Ghi chú
1	N01	- SV Khoa Công nghệ Thông tin & TT khóa 40, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	583 891	
2	N02	- SV Khoa Công nghệ Thông tin & TT khóa 41, 42 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	601 594	
3	N03	- SV Khoa Ngoại ngữ khóa 40, 41, 42, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	1318	
4	N04	- SV Khoa Phát triển nông thôn khóa 40, 41 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	1033	
5	N05	- SV Khoa Phát triển nông thôn khóa 42, 43	1168	
6	N06	- SV Khoa Kinh tế khóa 43	1408	
7	N07	- SV Khoa Kinh tế khóa 42	1238	
8	N08	- SV Khoa Kinh tế khóa 40, 41 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	1243 294	
9	N09	- SV Khoa Nông nghiệp và SHUD khóa 40, 42 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	346 945	
10	N10	- SV Khoa Nông nghiệp và SHUD khóa 41	1244	
11	N11	- SV Khoa Nông nghiệp và SHUD khóa 43	1059	

STT	Nhóm	Đối tượng	Số lượng	Ghi chú
12	N12	- SV Khoa Thủy sản khóa 40, 41, 42, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	1249	
13	N13	- SV Khoa Sư phạm khóa 40, 41, 42, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	1421	
14	N14	- SV Khoa Luật khóa 40, 41, 42, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	1377	
15	N15	- SV Khoa Môi trường và TNTN khóa 40, 41 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	768	
16	N16	- SV Khoa Môi trường và TNTN khóa 42, 43	977	
17	N17	- SV Khoa Khoa học Tự nhiên khóa 40, 41, 42, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	882	
18	N18	- SV Khoa Công nghệ khóa 43 (trừ ngành Kỹ thuật Điện K43)	1367	
19	N19	- SV Khoa Công nghệ khóa 42 và ngành Kỹ thuật Điện K.43	1357	
20	N20	- SV Khoa Công nghệ khóa 41	1327	
21	N21	- SV Khoa Công nghệ khóa 40 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	1046	
22	N22	- SV Khoa Khoa học Xã hội và NV khóa 40, 41, 42, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	1051	
23	N23	- SV Khoa Khoa học Chính trị khóa 40, 41, 42, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo - SV Bộ môn Giáo dục Thể chất khóa 40, 41, 42, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	593 180	
24	N24	- SV Viện NC&PT Công nghệ Sinh học khóa 40, 41, 42, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo - SV Viện NCPT Đồng bằng sông Cửu Long khóa 40, 41, 42, 43 và SV trong khung thời gian tối đa đào tạo	703 257	

*** ĐỐI VỚI SINH VIÊN KHÓA MỚI K.44**

STT	Nhóm	Đối tượng	Số lượng	Ghi chú
1	N25	- SV Khoa Khoa học Tự nhiên - SV Viện NC&PT CNSH - SV Khoa Sư phạm; - SV Khoa Ngoại ngữ. - SV Khoa Khoa học Chính trị - SV Bộ môn Giáo dục Thể chất	440 200 200 340 180 20	
2	N26	- SV Khoa Kinh tế;	1400	
3	N27	- SV Khoa Môi trường và TNTN; - SV Khoa Luật. - SV Khoa Thủy sản;	610 300 500	
4	N28	- SV Khoa Nông nghiệp và SHUD; - SV ngành Khoa học máy tính , K. CNTT và TT	1250 140	
5	N29	- SV Khoa Phát triển Nông thôn; - SV Khoa Khoa học Xã hội và NV;	820 460	

STT	Nhóm	Đối tượng	Số lượng	Ghi chú
		- SV Viện NCPT ĐBSCL	80	
6	N30	- SV Khoa Công nghệ (trừ ngành Kỹ thuật cơ khí)	1380	
7	N31	- SV Khoa Công nghệ (Kỹ thuật cơ khí: Cơ khí chế tạo máy, Cơ khí chế biến, Cơ khí giao thông) - SV Khoa Công nghệ Thông tin và TT (trừ SV ngành Khoa học máy tính); - SV khóa mới K.44 chưa sinh hoạt.	260 620	

2.1.2 Lịch sinh hoạt tại Hội trường Rùa

* ĐỐI VỚI SINH VIÊN CÁC KHÓA CŨ

- *Khoa tổ chức sinh hoạt cho sinh viên các khóa cũ tại Hội trường Rùa đối với các nhóm từ N01 đến N24.*

Khoa sinh hoạt cho sinh viên			
NGÀY	SÁNG	CHIỀU	TỐI
30/7/2018	N01	N02	N03
31/7/2018	N04	N05	N06
01/8/2018	N07	N08	N09
02/8/2018	N10	N11	N12
03/8/2018	N13	N14	N15
04/8/2018	N16	N17	N18
05/8/2018	N19	N20	N21
12/8/2018	N22	N23	N24

- Buổi sáng : 07g30; - Buổi chiều: 13g30; - Buổi tối: 18g30

* ĐỐI VỚI SINH VIÊN KHÓA MỚI K.44: *Trường tổ chức sinh hoạt: ND1, ND2, ND3, ND4, ND5, ND6 đối với sinh viên khóa mới K.44 tại Hội trường Rùa*

NGÀY	SÁNG ND: 1, 2, 3	CHIỀU ND: 4, 5, 6	Ghi chú
04/9/2018	N25	N25	
05/9/2018	N26	N26	
06/9/2018	N27	N27	
07/9/2018	N28	-	
08/9/2018	-	N28	
09/9/2018	N29	N29	
16/9/2018	N30	N30	
23/9/2018	N31	N31	

- Buổi sáng : 07g30; - Buổi chiều: 13g30;

2.1.3 Chương trình làm việc tại Hội trường

* Đối với sinh viên các khóa cũ: Khoa và đơn vị có quản lý ngành (gọi chung là Khoa) xây dựng nội dung sinh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị, thực hiện 1 buổi tại Hội trường lớn Khu II với các nhóm vào thời gian đã được bố trí (*thời gian sinh hoạt khoảng 120 phút*):

- Những nội dung liên quan đến việc thực hiện nội quy, quy chế; phương pháp học tập theo học chế tín chỉ, tiến độ học tập theo chương trình toàn khóa, kế hoạch học tập từng học kỳ và rèn luyện của SV... trong đó đặc biệt lưu ý tình hình sinh viên có kết quả học tập kém bị cảnh báo học vụ, sinh viên vi phạm quy định đóng học phí, công tác cố vấn học tập.

- Quy định Nếp sống văn minh trong Trường và văn hóa trong giao tiếp ứng xử của sinh viên; Chuẩn mực đạo đức sinh viên Trường Đại học Cần Thơ.

- Những vấn đề cần lưu ý trong quá trình học tập, rèn luyện và chấp hành quy định đối với SV.

- Tập hợp ý kiến đóng góp của SV, giải đáp những vấn đề thuộc trách nhiệm của khoa và báo cáo phản ánh về Trường những vấn đề thuộc trách nhiệm của Trường (*qua P.CTSV*) (nếu có).

- Công tác Đoàn, Hội và phong trào thanh niên trường học trong năm học 2018-2019; (*Đoàn Trường phân cấp cho Đoàn Khoa trình bày*).

Lưu ý: Khoa có nhu cầu mời đại diện Ban Giám hiệu tham dự, báo cáo viên ngoài Trường hoặc báo cáo của phòng ban thì liên hệ Phòng CTCT hoặc P.CTSV để được hỗ trợ.

* **Đối với sinh viên khóa mới K.44**

* Chiếu phim giới thiệu Trường (*P.CTCT – 15 phút*)

* **Nội dung 1 (ND1):** Phát biểu của Ban Giám hiệu về tình hình phát triển nhà trường và nhiệm vụ năm học mới (*20 phút*)

* **Nội dung 2 (ND2):** Giới thiệu về học chế tín chỉ, Quy chế số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định Học vụ của Trường, sự khác biệt giữa học chế tín chỉ và học ở bậc phổ thông (*P.Đào tạo trình bày – 60 phút*).

* **Nội dung 3 (ND3):** Phổ biến Quy chế công tác sinh viên, chế độ chính sách và chăm sóc sức khỏe, về quản lý SV nội trú, ngoại trú; những vấn đề cần lưu ý trong quá trình học tập, rèn luyện và chấp hành quy định đối với SV (*P. CTSV trình bày - 60 phút*);

* **Nội dung 4 (ND4):** Sinh hoạt chính trị, thời sự. Nội dung này do báo cáo viên Ban Tuyên giáo Đảng ủy Trường trình bày (*50 phút*).

* **Nội dung 5 (ND5):** Xây dựng cơ quan an toàn. Thực trạng, giải pháp thực hiện công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn; công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn TPCT (*mời Báo cáo viên CA.TPCT -50 phút*);

* **Nội dung 6 (ND6):** Công tác Đoàn, Hội và phong trào thanh niên trường học trong năm học 2018-2019; (*Đoàn Thanh niên Trường trình bày - 60 phút*).

2.2 Sinh hoạt tại khoa đối với sinh viên khóa mới K.44: Khoa tổ chức sinh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị, trong thời gian 1 buổi, với nội dung như sau:

- Giới thiệu cơ cấu tổ chức khoa, nội dung chương trình đào tạo của ngành;

- Phương pháp học tập theo học chế tín chỉ, xây dựng kế hoạch học tập toàn khóa, kế hoạch học tập từng kỳ và rèn luyện của SV;

- Những nội dung liên quan đến việc thực hiện nội quy, quy chế;

- Những vấn đề cần lưu ý trong quá trình học tập, rèn luyện và chấp hành quy định đối với SV;

- Tập hợp ý kiến đóng góp của SV, giải đáp những vấn đề thuộc trách nhiệm của khoa và báo cáo phản ánh về Trường những vấn đề thuộc trách nhiệm của Trường (*qua P.CTSV*) (nếu có);

- Công tác Đoàn, Hội và phong trào thanh niên trường học trong năm học 2018-2019 ở khoa; (*do Đoàn Khoa trình bày*).

2.3 Sinh hoạt tại Trung tâm Học liệu: Nội dung này do Trung tâm Học liệu và Trung tâm thông tin & Quản trị mạng thực hiện với thời gian 01 buổi, tại Trung tâm học liệu, với nội dung như sau:

- Hướng dẫn thủ tục và nghiệp vụ thư viện.

- Báo cáo về hệ thống thông tin của Trường, việc cấp phát địa chỉ email cho SV, SV nhập thông tin cá nhân, đăng ký môn học trực tuyến và những điểm cần lưu ý.

(Kế hoạch hướng dẫn sê do Trung tâm Học liệu thông báo về các đơn vị)

2.4 Lao động xây dựng Trường, Khoa, Ký túc xá

- Khoa lập kế hoạch tổ chức lao động theo diện tích đã được Trường phân công, thông báo cho SV biết thực hiện trong khoảng thời gian từ ngày 30/7 đến ngày 12/8/2018, đối với các khóa cũ; từ ngày 04/9 đến ngày 23/9/2018 đối với khóa mới (K.44) và tổ chức duy trì công tác lao động theo thời gian thích hợp của đơn vị mình trong cả năm học.

- SV ở KTX ngoài tham gia lao động xây dựng Trường, khoa còn phải tham gia lao động Ký túc xá do Phòng Công tác Sinh viên tổ chức.

- Phòng Quản trị - Thiết bị phối hợp Đoàn Thanh niên Trường lập kế hoạch nhỏ cỏ dại trong các khu vực chung của Trường triển khai cho các Đoàn đơn vị thực hiện trong năm học.

3. Tổ chức thực hiện

3.1 Phân công các đơn vị

3.1.1 Ban Tuyên giáo Đảng ủy Trường: giúp cử báo cáo viên chuẩn bị các nội dung và trình bày báo cáo theo kế hoạch.

3.1.2 Các Khoa chịu trách nhiệm:

- Cử Cán bộ, Cố vấn học tập theo dõi và tổ chức điểm danh bằng phiếu theo từng buổi sinh hoạt tại hội trường lớn. **SV vắng mặt không có lý do chính đáng sẽ bị trừ điểm rèn luyện vào học kỳ 1, năm học 2018 – 2019.**

- Khoa chịu trách nhiệm tổ chức sinh hoạt:

+ Đôi với SV các khóa cũ tại Hội trường lớn Khu II theo lịch thời gian đã bố trí.

+ Đôi với sinh viên khóa mới K.44, địa điểm sinh hoạt tại khoa do khoa bố trí, nếu có nhu cầu sử dụng Hội trường lớn (1400 chỗ) thì đăng ký với Phòng Công tác chính trị; sử dụng hội trường khoa Sư phạm (khoảng 200 chỗ) thì đăng ký với Khoa Sư phạm; sử dụng các phòng học lớn của Trường thì đăng ký với Phòng Quản trị - Thiết bị, trong khoảng thời gian từ ngày 04/9/2018 đến trước ngày 06/10/2018.

+ Tùy theo số lượng SV, yêu cầu sinh hoạt của khoa và khả năng đáp ứng hội trường, phòng học khoa có thể chia SV theo khóa, nhóm lớp với quy mô thích hợp để đảm bảo công tác sinh hoạt đạt kết quả tốt.

3.1.3 Đoàn TNCS HCM Trường, Phòng Đào tạo: Chuẩn bị báo cáo theo các nội dung đã phân công.

3.1.4 Phòng Quản trị - Thiết bị: phân bổ khu vực lao động xây dựng cho khoa; bố trí người trực tại các phòng học được sử dụng để sinh hoạt.

3.1.5 Trung tâm Học liệu và Trung tâm Thông tin-QTM: xây dựng kế hoạch hướng dẫn theo nội dung đã phân công thông báo về các đơn vị để SV biết tham dự.

3.1.6 Phòng Công tác Chính trị:

- Mời Báo cáo viên trình bày Nội dung 5;

- Chịu trách nhiệm chuẩn bị phim, tài liệu;

- Phân công người trực ghi nhận việc tổ chức thực hiện của các khoa, trực kĩ thuật Hội trường Rùa theo lịch;

- Tổng hợp báo cáo của các đơn vị, gửi cho Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác Học sinh, Sinh viên và gửi thư điện tử theo địa chỉ email: nnhuy@moet.gov.vn hạn cuối là ngày 10/10/2018.

3.1.7 Phòng Công tác Sinh viên:

- Phối hợp với Phòng Công tác chính trị ghi nhận và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình thực hiện kế hoạch.

- Chuẩn bị báo cáo theo các nội dung đã phân công.
- Tổ chức cho sinh viên nội trú lao động khu vực Ký túc xá.

3.2 Phân công điều hành sinh hoạt tại Hội trường

3.2.1 Phân công cán bộ điều khiển chương trình sinh hoạt tại Hội trường lớn đối với các khóa cũ: Khoa có trách nhiệm phân công cán bộ điều khiển chương trình của buổi sinh hoạt.

3.2.2 Phân công cán bộ điều khiển chương trình sinh hoạt sinh hoạt tại Hội trường lớn đối với khóa mới K.44:

- + Nhóm N25: Khoa Khoa học Tự nhiên
- + Nhóm N26: Khoa Kinh tế
- + Nhóm N27: Khoa Môi trường và TNTN
- + Nhóm N28: Khoa Nông nghiệp và SHUĐ
- + Nhóm N29: Khoa Phát triển Nông thôn
- + Nhóm N30: Khoa Công nghệ
- + Nhóm N31: Khoa Công nghệ thông tin và Truyền thông

Đề nghị thủ trưởng các đơn vị thông báo, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này đến Cố vấn học tập, SV và phân công thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì chưa rõ xin vui lòng liên hệ Phòng Công tác Sinh viên (ĐT: 02923.872.177) hoặc Phòng Công tác Chính trị (ĐT: 02923.830.302) để trao đổi thông nhất./.



Nơi nhận:

- Các đơn vị trong Trường;
- Lưu: VT, CTSV.